TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHONG THỔ** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**
Số: 15/2018/QĐST-HNGĐ	*Phong Thổ, ngày 01 tháng 02 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 17/2018/TLST/HNGĐ, ngày 09 tháng 01 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Chị: Lò Thị T, sinh năm 1984; địa chỉ: Thôn T, xã M, huyện P, tỉnh L.

Bị đơn: Anh: Phìn Văn T1, sinh năm 1977; địa chỉ: Thôn T, xã M, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

Căn cứ Điều 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 54, 55, 57, 81, 82, 83, 107, 110, 116, 117 luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 24, khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 và điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 01 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 01 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lò Thị T và anh Phìn Văn T1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Lò Thị T và anh Phìn Văn T1 thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Lò Thị T và anh Phìn Văn T1 có một con chung là cháu Phìn Tiến M, sinh ngày 29/7/2009.

Ly hôn, hai anh, chị thỏa thuận thống nhất phù hợp với nguyện vọng của cháu M là chị Lò Thị T trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Phìn Tiến M cho đến khi cháu M đủ 18 tuổi.

Anh Phìn Văn T1 có quyền đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Phìn Văn T1 có trách nhiệm cấp dưỡng cho chị Lò Thị T nuôi con chung mỗi tháng là 500.000đ (*Năm trăm nghìn đồng*) vào ngày 25 hàng tháng; thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 02 năm 2018 cho đến khi cháu Phìn Tiến M đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung: Chị Lò Thị T và anh Phìn Văn T1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Nguyên đơn, bị đơn mỗi người phải chịu 75.000đ án phí dân sự đối với vụ án thuận tình ly hôn; bị đơn phải chịu 150.000đ án phí đối với nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con; ghi nhận việc nguyên đơn chị Lò Thị T tự nguyện nộp toàn bộ án phí cho cả bị đơn. Tổng số tiền chị Lò Thị T phải nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) nhưng được khấu trừ 300.000đồng chị T đã nộp tạm ứng án phí tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phong Thổ theo biên lai số 0002068, ngày 09/01/2018, vậy chị T đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Phong Thổ;
- Chi cục THADS huyện P.Thổ;
- Các đương sự;
- UBND thị trấn T- T- L (ĐKKH số 14, quyển 01, ngày 16/02/2009);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Hà